

Ghi chú:

(1) Trường hợp gói thầu không có yêu cầu về nhân sự chủ chốt thì Chủ đầu tư không nhập Bảng này.

(2) Chỉ quy định trong trường hợp dịch vụ liên quan có yêu cầu phải có chứng chỉ chuyên môn.

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên các yếu tố về khả năng đáp ứng các yêu cầu về số lượng, chất lượng, thời hạn giao hàng, vận chuyển, lắp đặt, bảo hành, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng (nếu có), thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có) và các yêu cầu khác nêu trong Chương V. Căn cứ từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở để đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

- Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ;

- Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa;

- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì: nhà thầu phải trình bày được kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì;

- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về cung cấp vật tư, thiết bị thay thế và các dịch vụ liên quan khác (nếu có) trong toàn bộ quá trình sử dụng của hàng hóa.

- Khả năng thích ứng về mặt địa lý, môi trường;

- Tác động đối với môi trường và biện pháp giải quyết;

- Tiêu chí đấu thầu bền vững (nếu có);

- Các yếu tố về điều kiện thương mại, thời gian giao hàng, đào tạo chuyển giao công nghệ, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng;

- Tiến độ cung cấp hàng hóa;

- Yếu tố thân thiện môi trường;
- Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có);
- Các yếu tố cần thiết khác

3.2. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Nội dung đánh giá	Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
1. Tính hợp lệ và yêu cầu kỹ thuật của hàng hóa	
1.1. Phạm vi cung cấp	
Cung cấp đầy đủ chủng loại hàng hóa theo Biểu phạm vi cung cấp (Mẫu số 01A, Chương IV, E-HSMT).	Đạt
Không đáp ứng một trong các yêu cầu nêu trên.	Không đạt
1.2. Yêu cầu về kỹ thuật	
<ul style="list-style-type: none"> - Có cam kết cung ứng đủ hàng hóa nếu trúng thầu; Có đầy đủ đặc tính, thông số kỹ thuật, các tiêu chuẩn của hàng hóa, tài liệu đính kèm chứng minh thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn an toàn hoàn toàn phù hợp, đáp ứng theo yêu cầu quy định tại Chương V của E- HSMT. - Có bảng liệt kê chi tiết (bảng đáp ứng kỹ thuật theo đúng mẫu tham chiếu Chương V) thông số kỹ thuật hàng hóa dự thầu đính kèm có thông số bằng hoặc tương đương hoặc cao hơn thông số 	Đạt

Nội dung đánh giá	Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
kỹ thuật hồ sơ mời thầu yêu cầu. - Có tài liệu kỹ thuật chứng minh thông số kỹ thuật đi kèm (Cataloge/xác nhận thông số của nhà sản xuất hoặc tài liệu đương đương)	
Không đáp ứng một trong các yêu cầu nêu trên.	Không đạt
1.3. Tính hợp lệ của hàng hoá	
Có cam kết và cung cấp đầy đủ các tài liệu theo yêu cầu sau: a) Có tài liệu nêu rõ (đối với từng loại hàng hóa): Ký mã hiệu (theo quy định của nhà sản xuất); Nhãn mác sản phẩm (theo quy định của nhà sản xuất); Tên nhà sản xuất; Xuất xứ. b) Có bảng tuyên bố đáp ứng về kỹ thuật của hàng hóa chào thầu theo quy định tại Chương V. c) Catalog trong E-HSDT: Nhà thầu phải cung cấp catalog tài liệu kỹ thuật (nếu có). Trường hợp tài liệu không có đầy đủ nội dung chứng minh các đặc tính, thông số kỹ thuật chào thầu của hàng hóa nhà thầu phải cung cấp các tài liệu có đóng dấu xác nhận của hãng sản xuất hoặc các giấy tờ tương đương. d) Có thông tin địa chỉ, số điện thoại của cơ sở bảo hành, điều kiện và thời gian bảo hành; e) Nhà thầu phải có bản cam kết các nội dung sau đây: - Cam kết Hàng hóa có xuất xứ rõ ràng, hợp pháp, đầy đủ ký mã hiệu, nhãn mác sản phẩm theo qui định hiện hành; Hàng mới 100%, chưa qua sử dụng. - Cam kết đưa ra phương án và thời gian khắc phục, xử lý sự cố (trực tiếp hoặc qua điện thoại, công cụ hỗ trợ từ xa) sau tối đa 1,5 giờ kể từ khi tiếp nhận thông tin từ chủ đầu tư (bằng email, văn bản, điện thoại). - Cam kết thu hồi, thay thế lại hàng hóa và chịu trách nhiệm trong trường hợp hàng hóa đã giao nhưng không đảm bảo chất lượng hoặc khi có thông báo thu hồi của cơ quan có thẩm quyền.	Đạt
Không đáp ứng một trong các yêu cầu nêu trên.	Không đạt
2. Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức	

Nội dung đánh giá	Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
cung cấp, lắp đặt hàng hóa	
<ul style="list-style-type: none"> - Có thuyết minh chi tiết các giải pháp kỹ thuật có hình ảnh thực tế, giải pháp kết nối tích hợp hệ thống hiện có của chủ đầu tư, biện pháp tổ chức cung cấp và lắp đặt hàng hóa hợp lý, khả thi, phù hợp với yêu cầu của Hồ sơ mời thầu và các đề xuất về kỹ thuật của nhà thầu. - Nhà thầu được phép khảo sát hiện trạng hạ tầng cơ sở vật chất tại địa điểm cung cấp và lắp đặt thiết bị nếu cần (Nhà thầu liên hệ chủ đầu tư để được hướng dẫn khảo sát). 	Đạt
Không đáp ứng yêu cầu nêu trên.	Không đạt
3. Biện pháp an toàn lao động, vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt	
Có biện pháp an toàn lao động, vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa.	Đạt
Không có biện pháp an toàn lao động, vệ sinh môi trường hoặc có nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa.	Không đạt
4. Tiến độ cung cấp hàng hóa	
Có bảng tiến độ cung cấp hàng hóa lắp đặt hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	Đạt
Không đáp ứng một trong các yêu cầu nêu trên.	Không đạt
Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
5. Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì	
<ul style="list-style-type: none"> - Thời gian bảo hành tối thiểu 12 tháng cho toàn bộ hàng hóa của gói thầu (trừ các hàng hóa có yêu cầu về thời gian bảo hành riêng được quy định tại Chương V - Yêu cầu về kỹ thuật của E-HSMT này). - Nhà thầu trình bày phương án bảo hành và khắc phục sự cố trong vòng 24 giờ trong thời gian bảo hành kể từ khi nhận được thông báo của Chủ đầu tư. - Nhà thầu trình bày phương án bảo trì tối thiểu 3 tháng 1 lần 	Đạt

Nội dung đánh giá	Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
<p>trong suốt thời gian bảo hành.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhà thầu cam kết có khả năng cung cấp các dịch vụ sau bán hàng; cung cấp vật tư, phụ tùng thay thế; lắp đặt thiết bị, hàng hoá trong thời gian bảo hành. - Có cam kết vận chuyển, bàn giao, hướng dẫn sử dụng, các thiết bị cung cấp phải đảm bảo đúng chủng loại, số lượng, xuất xứ, mới 100% - Có cam kết trong thời gian bảo hành nếu hàng hóa gặp sự cố mà trong vòng 10 ngày không khắc phục được phải đổi thiết bị mới. 	
Không đáp ứng một trong các yêu cầu nêu trên.	Không đạt
6. Khả năng thích ứng về địa lý, môi trường	
6.1 Khả năng thích ứng về địa lý	
Có cam kết hàng hóa được cung cấp hoàn toàn thích ứng về địa lý.	Đạt
Không đáp ứng yêu cầu nêu trên.	Không đạt
6.2 Tác động đối với môi trường và biện pháp giải quyết	
Có cam kết hàng hóa được cung cấp không có ảnh hưởng tác động đến môi trường.	Đạt
Không đáp ứng yêu cầu nêu trên.	Không đạt
7. Các yếu tố về điều kiện thương mại, đào tạo, chuyển giao công nghệ	
<ul style="list-style-type: none"> - Nhà thầu trình bày phương án đào tạo, chuyển giao công nghệ cho từng đơn vị sử dụng hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về tiến độ cung cấp. - Có đề xuất điều kiện thương mại rõ ràng và phù hợp với các yêu cầu của E-HSMT, bao gồm nhưng không giới hạn các nội dung sau: Tạm ứng, thanh toán, bảo hành, bảo trì trong thời gian bảo hành, bảo trì sau khi kết thúc thời gian bảo hành. <ul style="list-style-type: none"> - Nhà thầu cam kết sẽ ký hợp đồng bảo trì cho hàng hóa với mức phí ưu đãi nếu chủ đầu tư có nhu cầu sau khi kết thúc thời gian bảo hành hàng hóa. 	Đạt
Không đáp ứng toàn bộ các yêu cầu nêu trên.	Không đạt

Nội dung đánh giá	Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
8. Uy tín của nhà thầu thông qua việc tham dự thầu	
Nhà thầu có cam kết về việc: - Không vi phạm và không bị đánh giá về uy tín trong việc tham dự thầu quy định tại khoản 1. Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP - Không vi phạm về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu quy định tại khoản 3. Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP	Đạt
Không có cam kết theo yêu cầu, hoặc Nhà thầu bị đánh giá về kết quả thực hiện hợp đồng theo quy định.	Không đạt
9. Yêu cầu khác	
Nhà thầu thuyết minh đề xuất phương án đảm bảo an toàn thông tin theo cấp độ phù hợp, khả thi	Đạt
Nhà thầu không trình bày thuyết minh đề xuất phương án đảm bảo an toàn thông tin theo cấp độ phù hợp, khả thi và chưa rõ ràng	Không đạt
Kết luận	Đạt <i>(nếu tất cả các tiêu chí trên được đánh giá là “Đạt”)</i>
	Không đạt <i>(nếu có bất kỳ tiêu chí nào được đánh giá là “Không Đạt”)</i>

Mục 4. Tiêu chuẩn đánh giá về tài chính

Căn cứ tính chất, quy mô của từng gói thầu cụ thể mà lựa chọn một trong các phương pháp dưới đây cho phù hợp:

4.1. Phương pháp giá thấp nhất:

Cách xác định giá thấp nhất theo các bước sau đây:

- Trường hợp Mục 13.5 **E-BDL** quy định nhà thầu chào theo Mẫu số 12.1 (12.1A hoặc 12.1B hoặc 12.1C) Chương IV:

Bước 1. Xác định giá dự thầu, giá dự thầu sau giảm giá (nếu có);

Bước 2. Xác định giá trị ưu đãi (nếu có) theo quy định tại Mục 28 E-

CDNT;

Bước 3. Xếp hạng nhà thầu: E-HSDT có giá dự thầu sau khi trừ đi giá trị giảm giá (nếu có), cộng giá trị ưu đãi (nếu có) thấp nhất được xếp hạng thứ nhất.

Mục 5. Phương án kỹ thuật thay thế trong E-HSDT (nếu có)

Trường hợp cho phép nhà thầu đề xuất phương án kỹ thuật thay thế theo quy định tại Mục 12 E-CDNT, E-HSDT sẽ được đánh giá như sau: ____ [*ghi các tiêu chí, tiêu chuẩn đánh giá đối với phương án kỹ thuật thay thế*].

Mục 6. Trường hợp gói thầu chia thành nhiều phần độc lập (nếu có)

Trường hợp gói thầu được chia thành nhiều phần độc lập thì trong E-HSMT phải nêu rõ tiêu chuẩn và phương pháp đánh giá đối với từng phần hoặc nhiều phần để các nhà thầu tính toán phương án chào thầu theo khả năng của mình. Việc đánh giá E-HSDT và xét duyệt trúng thầu sẽ được thực hiện trên cơ sở bảo đảm tổng giá đề nghị trúng thầu của gói thầu là thấp nhất (đối với gói thầu áp dụng phương pháp giá thấp nhất); tổng giá đánh giá của gói thầu là thấp nhất (đối với gói thầu áp dụng phương pháp giá đánh giá) và giá đề nghị trúng thầu của cả gói thầu không vượt giá gói thầu được duyệt mà không so sánh với ước tính chi phí của từng phần.